

## VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO DỰ ÁN TRONG PHÁT HUY NĂNG LỰC SÁNG TẠO THẨM MỸ CỦA SINH VIÊN

Đặng Thị Minh Tuấn<sup>1</sup>, Đỗ Thị Thanh Hương<sup>2</sup>

**Tóm tắt.** Bài viết trình bày khái quát đặc điểm của phương pháp dạy học theo dự án và các dạng học tập theo dự án phổ biến đang được áp dụng trong giảng dạy đại học hiện nay, đồng thời nêu lên quan điểm về năng lực sáng tạo và năng lực sáng tạo thẩm mỹ. Từ đó, bài viết phân tích tính tích cực của việc vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ cho sinh viên trên các khía cạnh của năng lực thẩm mỹ gồm thưởng thức thẩm mỹ, đánh giá thẩm mỹ, sáng tạo thẩm mỹ và nêu lên một số vấn đề đặt ra khi vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo của sinh viên nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện ở bậc đại học.

**Từ khóa:** *Dạy học dự án, năng lực, sáng tạo, sáng tạo thẩm mỹ.*

### 1. Đặt vấn đề

Đứng trước yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới, giáo dục đại học Việt Nam được xác định mục tiêu là đào tạo ra những con người “Có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân” (theo Luật Giáo dục đại học). Cụ thể là, ở trình độ đại học, mục tiêu đào tạo phải đảm bảo “Để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo” (theo Luật Giáo dục đại học). Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cách mạng 4.0 hiện nay, để đạt được mục tiêu giáo dục đó, bên cạnh việc đổi mới về chương trình, nội dung thì đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn luôn là vấn đề trăn trở của đội ngũ giảng viên trong các trường đại học. Trong số các phương pháp giảng dạy có tác dụng tích cực hóa người học được sử dụng phổ biến hiện nay có phương pháp dạy học theo dự án. Với phương pháp này, giảng viên có thể giúp sinh viên không chỉ tiếp thu kiến thức chuyên môn để dàng bằng chính trải nghiệm thực tiễn mà còn có cơ hội để rèn luyện các kỹ năng và phát huy năng lực sáng tạo của mình.

Năng lực sáng tạo là khả năng thách thức các tư duy truyền thống và nhìn nhận tình huống dưới góc độ mới, đưa ra các cách làm mới, tạo nên các sản phẩm mới. Năng lực sáng tạo thẩm mỹ là khả năng tạo ra các giá trị thẩm mỹ, giá trị nghệ thuật hay là khả năng “nhào nặn vật chất theo quy luật của cái đẹp”(C. Mác). Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0, việc phát huy năng lực sáng tạo và năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên để hướng tới phát triển con người toàn diện có đầy đủ thể - đức - trí - mỹ nhằm tạo ra một đội ngũ nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội thực sự là một yêu cầu cấp thiết.

---

Ngày nhận bài: 10/03/2023. Ngày nhận đăng: 25/04/2023.

<sup>1</sup>Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

<sup>2</sup>Học viện Quản lý Giáo dục

Tác giả liên hệ: Đặng Thị Minh Tuấn. Địa chỉ e-mail: [tuandtm@hcmute.edu.vn](mailto:tuandtm@hcmute.edu.vn)

Trong lĩnh vực giáo dục, phương pháp dạy học theo dự án đã được nghiên cứu từ những thập niên đầu của thế kỷ XX với những vấn đề được đặt ra từ việc học tập trải nghiệm bởi nhà triết học, tâm lý học và cải cách giáo dục ở Mỹ John Dewey. Đầu thế kỷ XXI, với quan điểm cho rằng học tập trải nghiệm là một quá trình sử dụng các phương pháp trải nghiệm trong dạy học để phát triển năng lực người học, những nghiên cứu về các dạng học tập theo dự án được công bố bởi nhiều nhà khoa học trên thế giới như: Andreas Breiter, Krschwin Fey, and Rolf Drechsler, *Project-Based Learning in Student Teams in Computer Science Education*, SER.: ELEC.ENERG. vol 18, No.2, August 2005; Lee Hong Sharon Yam & Rossini. P, *Effectiveness of project – Based Learning as a strategy for Property Education*, *Pacific Rim Property Reseach Journal*, Vol 16. No 3, 2010; A Cummings , J Huff, W Oakes, C Zoltowski, *An Assessment Approach to project-Based Service Learning*, *American Society for Engineering Education*, 2013; Efstrati. D, *Experiential education through project based learning*, 2014. Ở Việt Nam, phương pháp dạy học theo dự án cũng được các nhà lý luận giáo dục Việt Nam đánh giá là một phương pháp giảng dạy tích cực hóa người học trong các nghiên cứu của các tác giả như: Nguyễn Văn Cường – Brend Meier, *Lý luận dạy học hiện đại*, Nxb. Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, 2014; Nguyễn Anh Tuấn, “Dạy học theo dự án – phương pháp dạy học hiệu quả cho việc đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên”, *Tạp chí Giáo dục*, số 1/2018; Trịnh Văn Biều và cộng sự, “Dạy học dự án – từ lý luận đến thực tiễn”, *Tạp chí Khoa học*, Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, số 28/2011.v.v. . .

Dạy học giúp phát triển năng lực sáng tạo bao gồm cả năng lực sáng tạo thẩm mỹ. Quan điểm này được khẳng định bởi các nhà nghiên cứu về giáo dục học với các công bố ở những khía cạnh khác nhau như: Trần Thị Bích Liễu, *Giáo dục phát triển năng lực sáng tạo*, Nxb. Giáo dục; Trần Việt Dũng, “Một số suy nghĩ về năng lực sáng tạo và phương hướng phát huy năng lực sáng tạo của con người Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Khoa học*, ĐHSP TPHCM, 9/2013; Đặng Thị Phương Phi với hai bài viết đăng trên tạp chí *Giáo dục*: “Một số giải pháp hình thành năng lực sáng tạo cho học sinh, sinh viên”, số kì 2- 6/2014 và “Quan tâm đến năng lực sáng tạo của người học trong quá trình dạy học – giáo dục”, số đặc biệt tháng 10/2015; Nguyễn Liên Châu, “Vấn đề phát triển năng lực sáng tạo của sinh viên hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục*, Kì 1-11/2015; Nguyễn Thu Nghĩa, “Một số vấn đề lý luận về hoạt động thẩm mỹ”, *Tạp chí Triết học*, số 4, 2015; Nguyễn Thị Mai Lan, “Một số vấn đề lý luận về phát triển năng lực sáng tạo kỹ thuật cho sinh viên trong dạy học kỹ thuật”, *Tạp chí Giáo dục*, số 427 (Kì 1-4/2018).

Tuy nhiên, các nghiên cứu đã được công bố chưa đi sâu vào thực tiễn vận dụng phương pháp dạy học theo dự án để phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi trình bày khái quát phương pháp dạy học theo dự án và đánh giá tính tích cực của phương pháp dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên, qua đó, nêu lên các nguyên tắc và đề xuất giải pháp vận dụng phương pháp dạy học theo dự án nhằm phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên, góp phần hướng tới đạt được mục tiêu giáo dục đại học trong bối cảnh mới.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Khái quát về phương pháp dạy học theo dự án

Học là quá trình con người tiếp thu những kiến thức, kỹ năng do người khác truyền lại; học tập trải nghiệm, học qua làm, thực hành, luyện tập là tư tưởng xuất hiện từ rất lâu trong lịch sử loài người. Vào khoảng năm 350 TCN, Aristotle (384 – 332TCN) đã chỉ ra tầm quan trọng của “học qua làm” khi cho rằng: những điều chúng ta phải học trước rồi mới làm, chúng ta học thông qua làm.

Trong những năm đầu của thế kỷ XX, nhà triết học thực dụng John Dewey (1859 - 1952) đã thực hiện các nghiên cứu sâu về học tập trải nghiệm, những nghiên cứu đó tiếp tục được Lewin, Piaget và Kolb (các nhà nghiên cứu giáo dục của Cộng hòa liên bang Đức những năm 70 của thế kỷ XX) phát triển thành lý thuyết hiện đại về học tập trải nghiệm. Theo Kolb (1984), học tập trải nghiệm là quá trình trong đó kiến thức được hình thành qua sự chuyển đổi từ kinh nghiệm, hay có thể hiểu, đó là quá trình học tập qua kinh nghiệm và sự thực hiện các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống để hình thành và phát triển kinh nghiệm mới. Các hoạt động học tập trải nghiệm khá đa dạng, bao gồm học tập qua trò chơi, học tập qua

công việc và học tập theo dự án.

Theo Kolb Frey, học tập theo dự án (Project based learning - PBL) là một hình thức của hoạt động học tập, trong đó, nhóm người học xác định một chủ đề làm việc, thống nhất về một nội dung làm việc, tự lập kế hoạch và tiến hành công việc để dẫn đến một sự kết thúc có ý nghĩa, thường xuất hiện một sản phẩm có thể trình ra được. Như vậy, học tập theo dự án là một phương pháp học tập dựa trên việc giao một dự án cho người học và cần hợp tác nhau để tạo nên một sản phẩm, một bài thuyết trình hoặc một dạng thể hiện nào đó sau khi hoàn thành nội dung học tập. Thực hiện dự án học tập, dưới sự định hướng và tổ chức của giảng viên, sinh viên sẽ có cơ hội rèn luyện, phát triển các kỹ năng, các nhiệm vụ học tập phức hợp bằng cách kết hợp lý thuyết và thực hành, lý luận và thực tiễn.

Đặc trưng của phương pháp dạy học theo dự án là dựa trên dự án và lấy người học làm trung tâm. Các dự án được xây dựng mang tính thách thức nhưng đầy hấp dẫn liên quan đến nội dung bài học và những vấn đề thực tiễn mà sinh viên gặp phải hàng ngày trong cuộc sống. Những đặc điểm của dạy học theo dự án được nghiên cứu của Harmer (2014) chỉ ra như sau:

Một là, học tập theo dự án gia tăng tính tích cực, chủ động và trách nhiệm của giảng viên và sinh viên trong quá trình dạy – học.

Hai là, học tập theo dự án là học tập qua làm/ giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. Hứng thú và động cơ học tập tích cực của sinh viên gia tăng và kết quả học tập được cải thiện rõ ràng qua làm/giải quyết các vấn đề thực tế.

Ba là, học tập theo dự án khuyến khích sinh viên giải quyết các nhiệm vụ học tập có tính chất liên vấn đề/ môn học/ ngành học; giải quyết thành công các dự án học tập có tính chất liên vấn đề/ môn học/ ngành học không chỉ giúp sinh viên nhận diện được khả năng áp dụng vào thực tiễn của các kiến thức lý thuyết trong chương trình đào tạo mà còn phát triển niềm tin vào bản thân và ngành học.

Bốn là, học tập theo dự án thực hiện qua sự cộng tác của các bên liên quan và hoạt động theo nhóm nhỏ. Sự tương tác giữa các thành viên trong quá trình thực hiện dự án học tập là chìa khóa cho sự phát triển nhiều năng lực như giao tiếp, lập kế hoạch, ra quyết định, giải quyết xung đột, phản biện và sáng tạo. Sự cộng tác của các bên liên quan tham gia kiến tạo nên dự án học tập bao gồm cả giảng viên, sinh viên, các chủ thể khác trong cộng đồng làm cho các dự án học tập trở nên đa dạng, thực tế, cập nhật và đáp ứng nhu cầu học tập của sinh viên cũng như nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và nhu cầu phát triển của toàn xã hội.

Năm là, học tập theo dự án gắn kết chặt chẽ với việc tạo ra sản phẩm (vật chất hoặc phi vật chất). Sản phẩm dự án không chỉ là kết quả vận dụng lý thuyết vào thực tiễn mà còn là minh chứng đầy đủ và rõ nét nhất về sự phát triển năng lực của sinh viên sau quá trình học tập.

Các dạng học tập theo dự án phổ biến bao gồm:

- Học tập theo dự án nghiên cứu (Research project based learning): thường được thực hiện trong từng bài học, chương, môn học cụ thể. Dự án học tập nghiên cứu thường được diễn ra trong một số giờ học, ngày học, tuần học nhất định. Sản phẩm dự án học tập nghiên cứu phong phú và đa dạng, gồm báo cáo, số liệu khảo sát, bản trình bày, mô hình, v.v... Học tập theo dự án nhỏ (Mini project based learning) là hình thức điển hình của học tập theo dự án nghiên cứu. Học tập theo dự án nhỏ có thể áp dụng trong tất cả các môn học của chương trình đào tạo.

- Học tập theo dự án kiến tạo (Construction project based learning): tập trung vào việc thiết kế và chế tạo các sản phẩm thực, thường được áp dụng cho các hình thức đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp của các chương trình đào tạo chuyên ngành. Thời gian thực hiện dự án kiến tạo kéo dài trong nhiều tuần hoặc nhiều học kỳ.

- Học tập theo dự án thực (Real project based learning): thường xuất phát từ yêu cầu giải quyết các vấn đề thực tế của cộng đồng và doanh nghiệp. Sự gắn kết giữa nhà trường với doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng qua dự án học tập thực giúp sinh viên trải nghiệm thực các bước khác nhau trong quy trình tạo ra sản phẩm: xác định vấn đề, thiết kế, thực hiện, thử nghiệm, triển khai. Quá trình thực hiện dự án học tập

thực thường kéo dài trong một hoặc nhiều học kỳ và cần áp dụng kiến thức liên môn, liên ngành vào giải quyết các tình huống thực, vì vậy, sinh viên có cơ hội phân tích, tìm hiểu, khám phá để hiểu sâu lý thuyết và phát triển nhiều kỹ năng làm việc thực. Do đó, học tập theo dự án thực thường được áp dụng cho các môn thực tập, đồ án tốt nghiệp.

## **2.2. Tính tích cực của phương pháp dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên**

### **2.2.1. Năng lực sáng tạo và năng lực sáng tạo thẩm mỹ**

Có nhiều cách hiểu khác nhau về khái niệm sáng tạo. Ở góc độ triết học, sáng tạo là quá trình hoạt động của con người tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần, mới về chất. Cái mới, hiểu một cách đơn giản là cái chưa có, chưa từng xuất hiện trong hoàn cảnh thực tiễn, đối lập với cái cũ là cái đã có, đã được biết đến, đã được tạo ra trước đó; có thể là ý tưởng, sản phẩm, quan niệm, giải pháp, cách thức... Do đó, sáng tạo vốn dĩ tiềm ẩn trong mỗi con người và mang tính cá nhân. Mọi người đều có năng lực sáng tạo, nhưng nó không phải là một thứ bẩm sinh, được ban tặng từ thượng đế như các nhà duy tâm quan niệm. Năng lực sáng tạo là “khả năng tạo ra những cái mới hoặc giải quyết vấn đề một cách mới mẻ của con người” (Huỳnh Văn Sơn, 2009).

Năng lực sáng tạo được biểu hiện ở các khả năng nhất định. Cụ thể là: 1) Khả năng phát hiện ra những điểm tương đồng và khác biệt trong mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng trong thực tiễn đời sống, phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề. 2) Khả năng tìm tòi, phát hiện những vấn đề mới, giải pháp mới dựa trên những kiến thức, kinh nghiệm đã có. 3) Khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề bằng nhiều cách thức khác nhau. 4) Khả năng phát hiện những điều bất hợp lý, những bất ổn trong các sự vật, hiện tượng xung quanh, hình thành và triển khai ý tưởng mới dựa trên sự tinh tế và nhạy cảm. 5) Khả năng tư duy độc lập, đặt ra những câu hỏi khác nhau khi tiếp cận sự vật, hiện tượng.

Năng lực sáng tạo thẩm mỹ là năng lực sáng tạo ra các giá trị thẩm mỹ, giá trị nghệ thuật hay là khả năng “nhào nặn vật chất theo quy luật của cái đẹp” (C. Mác). Một cách đầy đủ, năng lực sáng tạo thẩm mỹ biểu hiện ở khả năng nhận ra cái đẹp, phát hiện ra cái thẩm mỹ trong thực tiễn; khả năng phát hiện những cách thức mới trong thưởng thức thẩm mỹ; khả năng phân tích những yếu tố khác nhau, hình thành những quan niệm mới trong đánh giá thẩm mỹ và khả năng triển khai, thực hiện tạo ra sản phẩm có tính thẩm mỹ hay các tác phẩm nghệ thuật.

Từ góc độ phương pháp giảng dạy, việc vận dụng phương pháp dạy học theo dự án có ý nghĩa tích cực trong phát huy năng lực toàn diện cho người học bao gồm năng lực sáng tạo và năng lực sáng tạo thẩm mỹ.

### **2.2.2. Các khía cạnh tích cực của dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên**

Dạy học theo dự án giúp rèn luyện và nâng cao khả năng nhận ra cái đẹp, khả năng phát hiện cái thẩm mỹ của sinh viên. Trong mọi lĩnh vực đời sống thực tiễn của con người, cái đẹp luôn hiện diện và tồn tại với tư cách là một thực thể sinh động, biểu tượng cho một giá trị đáp ứng nhu cầu khát vọng sống của họ. “Con người về bản tính là một nghệ sỹ, ở đâu họ cũng muốn mang cái đẹp vào trong cuộc sống của mình” (M.Goki); nhưng khả năng nhận ra cái đẹp, phát hiện cái thẩm mỹ của con người không phải là khả năng bẩm sinh mà phải thông qua hoạt động thực tiễn. Trong hoạt động thực tiễn, con người cải tạo tự nhiên để phục vụ cho nhu cầu tồn tại của bản thân về mặt vật chất, đồng thời, phát hiện ra các quan hệ thẩm mỹ của mình. Khi học tập theo dự án, sinh viên phải tự mình tham gia các hoạt động trong thực tiễn để hoàn thành dự án. Họ có cơ hội để tiếp xúc nhiều hơn với các khách thể trong tự nhiên, trong xã hội để lựa chọn dự án, lựa chọn cách thức thực hiện dự án cũng như chìm đắm trong các trải nghiệm của bản thân để tiến hành dự án. Việc thực hiện các dự án học tập ở các môn học khác nhau giúp sinh viên phát hiện ra cái đẹp, cái thẩm mỹ trong các lĩnh vực đời sống của họ dễ dàng hơn.

Dạy học theo dự án giúp hình thành khả năng phát hiện những cách thức mới trong thưởng thức thẩm

mỹ. Thường thức thẩm mỹ là sự phản ứng của chủ thể trước các đối tượng thẩm mỹ, làm nảy sinh những xúc cảm thẩm mỹ trong chủ thể trước cái đẹp, cái cao cả, cái bi, cái hài. . . của đời sống. Nói cách khác, thường thức thẩm mỹ là quá trình hưởng thụ các giá trị thẩm mỹ gắn với một cơ chế tâm lý hết sức phức tạp. Trong quá trình đó có sự thống nhất giữa cảm tính và lý tính thông qua các quá trình tri giác đối tượng, hình thành biểu tượng và xác lập các phán đoán. Thường thức thẩm mỹ (bao gồm cả thường thức nghệ thuật) là hoạt động mang tính cá nhân, diễn ra chủ yếu do sở thích. Khi dạy học theo dự án, giảng viên có thể yêu cầu sinh viên thực hiện dự án theo cá nhân hoặc theo nhóm. Việc lựa chọn đề tài cho dự án có do giảng viên giao trực tiếp cho sinh viên hoặc yêu cầu sinh viên tự chọn. Điều này giúp sinh viên phát huy tính chủ động của cá nhân. Khi sinh viên phải tiến hành một chuỗi các hoạt động nghiên cứu từ việc tìm, tra cứu, đọc tài liệu đến xây dựng đề cương và trình bày sản phẩm hoàn chỉnh cho một dự án học tập trong sự chủ động của cá nhân, ở khía cạnh thẩm mỹ, họ có điều kiện để hình thành khả năng phát hiện ra những cách thức mới trong thường thức thẩm mỹ.

Dạy học theo dự án thúc đẩy khả năng phân tích những yếu tố thẩm mỹ khác nhau, thúc đẩy sự hình thành những quan niệm mới trong đánh giá thẩm mỹ. Đánh giá thẩm mỹ là phán đoán về giá trị thẩm mỹ của khách thể thẩm mỹ, của tác phẩm nghệ thuật, là quá trình thẩm định mức độ phù hợp của khách thể thẩm mỹ, tác phẩm nghệ thuật với lý tưởng thẩm mỹ, với những chuẩn mực, tiêu chí thẩm mỹ nhất định được rút ra từ thực tiễn xã hội và nghệ thuật. Đánh giá thẩm mỹ (bao gồm cả đánh giá nghệ thuật) là sự thống nhất giữa phân tích khoa học và năng lực cảm thụ trực tiếp; giữa lý trí, tình cảm, vốn kinh nghiệm, trình độ am hiểu nghệ thuật và quan điểm thẩm mỹ. Để lựa chọn được đề tài cho dự án, sinh viên phải tham dự đầy đủ các buổi học, tiếp thu phần hướng dẫn các nội dung lý thuyết trên lớp từ giảng viên đồng thời phải tìm hiểu, tham khảo thêm từ các nguồn tài liệu khác, sau đó, đặt ra các câu hỏi, so sánh, phân tích các nội dung kiến thức thu thập được trong toàn bộ chương trình của môn học. Để hoàn thành một dự án học tập, người thực hiện phải vận dụng tối đa các năng lực của bản thân như: quan sát, mô tả, tìm kiếm, phân tích, tổng hợp, so sánh, đối chiếu, đánh giá, khái quát. . . Khi học tập theo dự án, sinh viên không chỉ đánh giá kết quả dự án của chính mình mà còn đánh giá dự án của các thành viên cùng lớp. Do đó, khả năng phân tích những yếu tố thẩm mỹ khác nhau của sinh viên được thúc đẩy cao hơn, đồng thời, những quan niệm mới trong đánh giá thẩm mỹ của sinh viên cũng thông qua đó được hình thành và phát triển.

Dạy học theo dự án giúp phát triển khả năng triển khai, thực hiện tạo ra sản phẩm có tính thẩm mỹ. Sáng tạo thẩm mỹ là một dạng sản xuất ra giá trị mới theo quy luật của cái đẹp. Để sáng tạo thẩm mỹ, đòi hỏi phải có trí tưởng tượng phong phú và độc đáo. Dạy học theo dự án không nhất thiết phải đòi hỏi sinh viên sáng tạo thẩm mỹ. Nhưng khi thực hiện một dự án có nghĩa là sinh viên đã tạo ra một sản phẩm mới có giá trị. Yêu cầu của dạy học theo dự án là người học phải thực hiện một quá trình để tạo ra một sản phẩm nhất định. Sản phẩm của dự án có thể là ở dạng vật chất như mô hình, kết cấu hay sản phẩm thật trong thực tiễn, cũng có thể là bài thu hoạch, báo cáo thuyết trình, bản tin, video, hoặc phim ngắn . . . ; cũng có thể là ở dạng phi vật chất như biểu diễn một vở kịch, một tiểu phẩm, tổ chức một sinh hoạt tập thể nhằm tạo ra các tác động xã hội . . . Dĩ nhiên, các sản phẩm này sẽ mang tính thẩm mỹ vì bản tính hoạt động theo quy luật của cái đẹp ở mỗi cá nhân là bản tính tất yếu của con người.

### **2.3. Một số vấn đề đặt ra khi vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên**

Hiện nay, sự xuất hiện của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào những năm đầu của thập niên thứ hai của thế kỷ XXI với những thành tựu về công nghệ số và trí tuệ nhân tạo đã và đang có tác động lớn đến các lĩnh vực của đời sống xã hội trong đó có lĩnh vực giáo dục. Ở Việt Nam, bối cảnh này đòi hỏi giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng phải có sự đổi mới trong các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt là về phương pháp giảng dạy. Với tính chất là một phương pháp dạy học tích cực, dạy học theo dự án rõ ràng là phương pháp dạy học phát huy năng lực người học nói chung và năng lực sáng tạo thẩm mỹ nói riêng. Do đó, vận dụng dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên nhằm đáp ứng mục tiêu của giáo dục đại học hiện nay là điều cần thiết trong bối cảnh cách mạng 4.0 đang phát triển mạnh.

Dạy học theo dự án có thể được áp dụng ở tất cả các môn học, ngành học trong đào tạo bậc đại học với các hình thức dự án khác nhau. Do đó, vận dụng dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên đòi hỏi đội ngũ giảng viên cùng với sự vững vàng về chuyên môn còn phải có kinh nghiệm dày dặn về phương pháp.

Để vận dụng dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên, giảng viên có thể tiến hành với các bước sau:

Bước 1: Xác định kiến thức cần truyền đạt, mục tiêu của bài học, thời lượng tiến hành. Đây là bước có vai trò quyết định để lựa chọn loại dự án phù hợp.

Bước 2: Xác định loại dự án. Có thể phân loại dự án với nhiều phương diện khác nhau như dự án trong môn học, dự án liên môn, dự án cho nhóm sinh viên, dự án cá nhân, dự án nhỏ (thực hiện trong một số giờ học), dự án trung bình (thực hiện trong một hoặc 2 tuần học), dự án lớn (thực hiện trong nhiều tuần học), dự án tìm hiểu, dự án nghiên cứu, dự án thực hành, dự án hỗn hợp ...

Bước 3: Chọn đề tài và mục đích của dự án. Giảng viên giới thiệu nội dung của môn học, ưu tiên cho sinh viên tự đề xuất đề tài nhằm tang tính chủ động cho sinh viên. Những đề tài được lựa chọn làm dự án phải gắn liền với các vấn đề thực tiễn mà sinh viên quan tâm.

Bước 4: Xây dựng đề cương hoặc kế hoạch của dự án. Giảng viên hướng dẫn cho sinh viên xác định những công việc cần làm, thời gian dự kiến, kinh phí dự kiến, mục tiêu học tập cụ thể cần đạt được dựa trên các chuẩn kiến thức, kỹ năng của bài học.

Bước 5: Thực hiện dự án. Sinh viên thực hiện các hoạt động trí tuệ và thực tiễn để nhận thức các kiến thức lý thuyết và các phương án giải quyết vấn đề được thực hiện, trong quá trình này, sản phẩm của dự án được hình thành và hoàn thiện.

Bước 6: Công bố sản phẩm và đánh giá dự án. Giảng viên và sinh viên cùng đánh giá sản phẩm của dự án với các tiêu chí nhất định, cần có hệ thống các tiêu chí để các sinh viên được tham gia đánh giá sản phẩm của chính mình và của các nhóm khác trong lớp.

Bên cạnh yêu cầu về mặt phương pháp, vận dụng dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên cũng đặt ra vấn đề về vai trò định hướng thẩm mỹ của giảng viên trong quá trình giảng dạy. Để vận dụng dạy học theo dự án có thể phát huy được năng lực sáng tạo thẩm mỹ cho sinh viên, giảng viên phải là những chủ thể định hướng thẩm mỹ có năng lực thẩm mỹ tốt; có khả năng đánh giá, xác định giá trị thẩm mỹ, giá trị nghệ thuật của các khách thể thẩm mỹ. Vai trò của giảng viên trong việc định hướng thẩm mỹ là nêu lên được những giá trị và phản giá trị chính xác trong các khách thể thẩm mỹ, đồng thời thức tỉnh, gợi mở cho sinh viên phát hiện các giá trị thẩm mỹ còn tiềm ẩn trong các khách thể thẩm mỹ cũng như giúp sinh viên có cảm xúc thẩm mỹ tích cực, thị hiếu thẩm mỹ lành mạnh và lý tưởng thẩm mỹ cao đẹp để hình thành và phát triển các năng lực sáng tạo trong thưởng thức, cảm thụ và tạo ra các sản phẩm thẩm mỹ từ các dự án học tập.

Dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên cũng đòi hỏi sự hỗ trợ từ các chủ thể liên quan đối với hoạt động dạy và học trong nhà trường như các cấp quản lý nhà trường, các tổ chức đoàn thể như Hội Sinh viên, Đoàn thanh niên... và thậm chí là cả sự kết nối với các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và cộng đồng bên ngoài nhà trường nếu các dự án được thực hiện ở dạng dự án thực (Real project based learning). Các chủ thể thẩm mỹ này có những tác động khác nhau đến việc thực hiện dự án học tập của sinh viên, qua đó, tác động đến sự phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên trong quá trình học tập của họ.

### 3. Kết luận

Sinh viên là lớp trẻ, có tri thức, năng động, nhạy cảm với cái mới, thích tìm tòi, có tiềm năng sáng tạo to lớn. Vì vậy, vận dụng những phương pháp dạy học tích cực như dạy học theo dự án mang lại hiệu quả toàn diện trong việc phát huy năng lực sáng tạo và năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên. Nhà triết học của nền triết học Đức trong thời kỳ cận đại – I. Kant đã từng khẳng định: “Nghệ thuật tuy không có quy luật

nhưng tác động một cách có quy luật, tuy không có dụng ý nhưng tác động một cách có dụng ý”. Việc vận dụng dạy học theo dự án là phương pháp phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên theo cách tự nhiên nhất vì trong bản chất của nó, việc thực hiện các dự án học tập chính là hoạt động sáng tạo, các sản phẩm của dự án trong nó đã mang tính thẩm mỹ.

Để vận dụng thành công phương pháp dạy học theo dự án trong phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ cho sinh viên, đặc biệt là trong bối cảnh chuyển đổi số dưới tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, giảng viên cần thay đổi nhận thức về vai trò của bản thân cũng như cách thức thực hiện hoạt động dạy – học, từ đó, trao cơ hội và tạo động lực cho sinh viên trải nghiệm chủ động và tích cực các tình huống học tập thực trong môi trường học tập cộng tác và sáng tạo.

*Lời cảm ơn:* Nhóm tác giả xin cảm ơn Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đã hỗ trợ kinh phí đề tài “Năng lực sáng tạo thẩm mỹ của sinh viên trong các dự án học tập tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh”, mã số đề tài T2022-08.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Andreas Breiter, Krschwin Fey, & Rolf Drechsler. (2005). Project-Based Learning in Student Teams in Computer Science Education. SER.: ELEC.ENERG., 18(2), August.
- [2] A Cummings, J Huff, W Oakes, & C Zoltowski. (2013). An Assessment Approach to Project-Based Service Learning. American Society for Engineering Education.
- [3] Efstrati, D. (2014). Experiential Education through Project-Based Learning.
- [4] Huỳnh Văn Sơn. (2009). Giáo trình Tâm lý học sáng tạo. Nxb. Giáo dục.
- [5] Lee Hong Sharon Yam & Rossini, P. (2010). Effectiveness of Project-Based Learning as a Strategy for Property Education. Pacific Rim Property Research Journal, 16(3).
- [6] M.B. Steger. (2011). Toàn cầu hóa. Nxb. Tri thức, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Anh Tuấn. (2018). Dạy học theo dự án – phương pháp dạy học hiệu quả cho việc đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên. Tạp chí Giáo dục, 1.
- [8] Nguyễn Liên Châu. (2015). Vấn đề phát triển năng lực sáng tạo của sinh viên hiện nay. Tạp chí Giáo dục, Kì 1-11.
- [9] Nguyễn Thị Mai Lan. (2018). Một số vấn đề lý luận về phát triển năng lực sáng tạo kỹ thuật cho sinh viên trong dạy học kỹ thuật. Tạp chí Giáo dục, 427(Kì 1-4).
- [10] Nguyễn Thu Nghĩa. (2015). Mấy vấn đề lý luận về hoạt động thẩm mỹ. Tạp chí Triết học, 4.
- [11] Nguyễn Văn Cường & Brend Meier. (2014). Lý luận dạy học hiện đại. Nxb. Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.
- [12] Trần Việt Dũng. (2013). Một số suy nghĩ về năng lực sáng tạo và phương hướng phát huy năng lực sáng tạo của con người Việt Nam hiện nay. Tạp chí Khoa học, ĐHSP TPHCM, 9.

### ABSTRACT

#### Applying Project-Based Learning Method to Enhance Students' Creative Aesthetic Ability

This article provides an overview of the characteristics of project-based learning method and popular project-based learning approaches currently used in higher education. It also discusses the perspective on creative aesthetic ability and its importance. Based on that, the article analyzes the positive aspects of applying project-based learning method to enhance students' creative aesthetic ability on various aspects of aesthetic ability, including aesthetic appreciation, aesthetic evaluation, and aesthetic creation. The article also identifies some issues that arise when applying project-based learning method to develop students' creative aesthetic ability in order to achieve the goal of comprehensive education at the university level.

*Keywords:* Project-based learning, ability, creativity, creative aesthetic ability.